

Số: /QĐ-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư  
xây dựng công trình: Bờ bao khu 127ha**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*Căn cứ Công văn số 1145/UBND-HC ngày 03 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Huyện về việc chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Bờ bao khu 127ha;*

*Xét Tờ trình số 1163/TTr-PTCKH ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Phòng Tài chính và Kế hoạch.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Bờ bao khu 127ha, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Bờ bao khu 127ha. Hạng mục: Đào đắp bờ bao.
2. Tên chủ đầu tư: Ban QLDA và PTQĐ huyện Hồng Ngự.
3. Mục tiêu đầu tư: Bảo vệ diện tích sản xuất nông nghiệp trong khu bờ bao.
4. Quy mô và nội dung đầu tư xây dựng:
  - Chiều dài tuyến bờ bao  $L = 5.797m$ .
  - Điểm đầu xuất phát: Tại Km0+000, điểm cuối kết thúc: Tại Km5+797 nối vào điểm đầu tạo bờ bao khép kín.
  - Bề rộng mặt bờ bao:  $b = 2m$ .
  - Hệ số mái bờ bao (2 bên):  $m = 1,5$ .
  - Cao trình đỉnh bờ bao: Từ  $\nabla +2,500$  đến  $\nabla +5,000$ .

- Hệ số mái đào:  $m= 1,5$ .

- Lưu không :  $>2m$ .

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế kiểm định công trình xây dựng Trung Tín.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

7. Diện tích sử dụng đất:

8. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp IV.

9. Số bước thiết kế: 01 bước.

10. Tổng mức đầu tư: **1.218.028.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm mười tám triệu, không trăm hai mươi tám nghìn đồng). Trong đó:

+ Chi phí xây dựng (Gxd):	947.614.000	đồng
+ Chi phí quản lý dự án (Gqlđa):	29.452.000	đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (Gtv):	176.401.000	đồng
+ Chi phí khác (Gk):	6.560.000	đồng
+ Chi phí dự phòng (Gdp):	58.001.000	đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn sự nghiệp ngân sách Huyện năm 2021 - 2022.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện dự án: 02 năm kể từ ngày phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 2.** Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Báo cáo kinh tế kỹ thuật theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này; đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả; không xảy ra thất thoát, lãng phí vốn đầu tư. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu trình bày trong hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật trình thẩm định, phê duyệt; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện, Trưởng Phòng Tài chính và Kế hoạch, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Trưởng Phòng Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hồng Ngự, Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện, Chủ tịch UBND thị trấn Thường Thới Tiền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 4;
- CT và các PCT/UBND Huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Bôn**

